

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Kim Nhung

Thư ký phiên họp: Ông Võ Ngọc Tín - Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Diệu Ny- Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2024/TLST-VDS ngày 12 tháng 6 năm 2024, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2024/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1969. Trú tại: K N, phường H, quận H, TP Đ; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Lê Thị H1**, sinh năm: 1937. Trú tại: Tổ G, phường T, quận S, TP Đ; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay, ông Trần Văn H trình bày: Cha mẹ ông là ông Trần Kỳ B, sinh năm: 1938 (chết) và bà Lê Thị H1, sinh năm: 1937 kết hôn với nhau sinh được 07 người con là: Trần Văn D, sinh năm: 1961; Trần Văn N, sinh năm: 1962; Trần Thị Kim T, sinh năm: 1965; Trần Thị Bích N1, sinh năm: 1967; Trần Văn H, sinh năm: 1969; Trần Thị Minh T1, sinh năm: 1971 và Trần Thị Thanh V, sinh năm: 1978. Trong đó, bà Trần Thị Kim T có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần không bình thường. Từ nhỏ, bà T không nói được, bị câm điếc bẩm sinh. Lớn lên, bà T không đi học, biết tiền bạc nhưng không biết tính toán, không thể tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình. Ở nhà, bà T có phụ cha mẹ làm nông và làm một số công việc đơn giản như: quét nhà, lau nhà, giặt quần áo; đêm ngủ tạm, tự ăn uống và vệ sinh cá nhân được. Tính tình bà T hiền lành, chỉ thỉnh thoảng cáu gắt với người thân khi không vừa ý. Bà T từng được khám tại Bệnh viện T2 với chẩn đoán “Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình/Câm điếc”. Hiện nay, bà T đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định.

Do đó, ông Trần Văn H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị ruột của ông là bà Trần Thị Kim T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định mẹ ruột là bà Lê Thị H1 làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho bà Trần Thị Kim T. Bà Lê Thị H1 sẽ đại diện cho bà Trần Thị Kim T trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H1 trình bày ý kiến: Bà Lê Thị H1 thống nhất như yêu cầu của ông Trần Văn H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố con gái bà là Trần Thị Kim T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, bà Lê Thị H1 đồng ý làm người giám hộ đương nhiên cho bà Trần Thị Kim T.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đảm bảo người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân quận S áp dụng Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự: Tuyên bố bà Trần Thị Kim T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xác định bà Lê Thị H1 làm người giám hộ cho bà Trần Thị Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận S nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Trần Văn H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị ruột của ông là bà Trần Thị Kim T, sinh năm: 1965. Trú tại: Tổ G, phường T, quận S, TP Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận S, TP Đ.

[2] Xét yêu cầu của ông Trần Văn H thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1129/KLGD ngày 01/7/2024 của Trung Tâm P đối với trường hợp bà Trần Thị Kim T thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: C (F71)/ Câm điếc bẩm sinh (H91.3); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P thấy phù hợp với lời trình bày của ông Trần Văn H, bà Lê Thị H1 và tình trạng hiện tại của bà Trần Thị Kim T. Do đó, yêu cầu của ông Trần Văn H là có căn cứ theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

- Về việc chỉ định người giám hộ: Bà Trần Thị Kim T không có chồng con, cha của bà T là ông Trần Kỳ B (đã chết). Bà Trần Thị Kim T hiện đang sống cùng mẹ ruột

là bà Lê Thị H1 tại địa chỉ: Tổ G, phường T, quận S, TP Đ. Mọi sinh hoạt của bà T từ trước đến nay đều do bà H1 chăm sóc. Xét thấy bà H1 có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân quận S nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với bà Trần Thị Kim T: ông Trần Văn H đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn H phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 370, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự ;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Trần Văn H.

1. Tuyên bố: Bà **Trần Thị Kim T**, sinh năm: 1965. Trú tại: Tổ G, phường T, quận S, thành phố Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Lê Thị H1 là người giám hộ của bà Trần Thị Kim T. Bà Lê Thị H1 thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng ông Trần Văn H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002643 ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ. Ông Trần Văn H đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Q. S;
- Chi cục THADS Q. S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung

